

Số: 1178/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 04 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt nhu cầu thu hút bác sĩ, được sĩ năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 01/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, được sĩ giai đoạn 2016 - 2021; Quyết định số 82/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quy định về chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, được sĩ giai đoạn 2016 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 01/10/2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 74/TTr-SYT ngày 22/3/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 222/TTr-SNV ngày 27/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhu cầu thu hút 175 bác sĩ, được sĩ năm 2024 theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan thực hiện chính sách thu hút bác sĩ, được sĩ đối với nhu cầu được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ sở đào tạo liên quan;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K15.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục

NHU CẦU THU HÚT BÁC SĨ, DƯỢC SĨ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, dược sĩ hiện có	Số bác sĩ, dược sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024						Ghi chú
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, dược sĩ hiện có tại khoa, phòng	Cơ sở đào tạo	
1	Sở Y tế	36	34	14	2	Phòng Nghiệp vụ Y	Bác sĩ	Đa khoa hoặc y học dự phòng	1	4	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Phòng Nghiệp vụ Dược	Dược sĩ đại học	Dược học	1	3		
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	1.559	1.308	295	57	Khoa Nội Tim mạch	Bác sĩ	Đa khoa	1	6	- Trường Đại học Y dược Huế. - Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh - Trường Đại học Y Hà Nội.	
						Khoa Tim mạch can thiệp	Bác sĩ	Đa khoa	1	7		
						Khoa Thần kinh - Đột quỵ	Bác sĩ	Đa khoa	3	9		
						Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ	Đa khoa	1	8		
						Khoa Nội tiết	Bác sĩ	Đa khoa	2	7		
						Khoa Nội tiêu hóa	Bác sĩ	Đa khoa	2	9		
						Khoa Lão khoa	Bác sĩ	Đa khoa	2	6		
						Khoa Ngoại lồng ngực	Bác sĩ	Đa khoa	1	6		
						Khoa Ngoại Chấn thương - Bỏng	Thạc sĩ	Ngoại khoa (Chấn thương chỉnh hình)	1	15		
						Khoa Ung bướu	Bác sĩ	Đa khoa	2	10		
						Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Khám bệnh - Cấp cứu	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Thạc sĩ hoặc CKI	Chẩn đoán hình ảnh hoặc điện quang và y học hạt nhân	1	16		
							Bác sĩ	Đa khoa	1			

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024					Ghi chú	
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng		Cơ sở đào tạo
3	Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	507	383	70	35	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	4	3	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Nội Tim mạch - Lão khoa	Bác sĩ	Đa khoa	1	7		
						Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Đa khoa	2	2		
						Khoa Nhi	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Ngoại Tổng hợp	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Ngoại Chấn thương -Thần kinh	Bác sĩ	Đa khoa	2	6		
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Phụ sản	Bác sĩ	Đa khoa	2	6		
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	2	2		
						Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ	Đa khoa	1	0		
						Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng	Bác sĩ	Đa khoa	2	6		
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - Dinh dưỡng	Bác sĩ	Đa khoa	1	0		
4	Bệnh viện Mắt	105	86	22	2	Khoa Khám bệnh - Cấp cứu	Bác sĩ	Đa khoa	1	5	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Mắt trẻ em	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
5	Bệnh viện Tâm thần	132	112	20	2	Khoa Tâm bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	1	4	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Cận lâm sàng	Bác sĩ	Đa khoa	1	1		
6	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	132	106	17	9	Phòng Kế hoạch tổng hợp - Điều dưỡng - Chi đạo tuyển	Bác sĩ	Đa khoa	1	0	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Cận lâm sàng	Bác sĩ	Đa khoa	1	1		

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024					Ghi chú	
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng		Cơ sở đào tạo
7	Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	176	146	34	16	Khoa Nội 1	Bác sĩ	Đa khoa	1	8	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Nội 2	Bác sĩ	Đa khoa	1	7		
						Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Đa khoa	2	3		
						Khoa Khám bệnh Đa khoa - Cấp cứu	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Nội - Nhi	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	3		
						Khoa Nội 1	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	8		
						Khoa Nội 2	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	7		
						Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Y học cổ truyền	2	3		
						Khoa Khám bệnh Đa khoa - Cấp cứu	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	2		
						Khoa Ngoại-Phụ	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	2		
8	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	156	134	28	18	Khoa Dinh dưỡng	Bác sĩ	Đa khoa	2	1	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Phòng khám đa khoa	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm	Bác sĩ	Y học dự phòng	2	6		
						Khoa Phòng, chống HIV/AIDS	Bác sĩ	Y học dự phòng	3	2		
						Khoa Ký sinh trùng - Côn trùng	Bác sĩ	Y học dự phòng	1	0		
						Khoa Phòng, chống bệnh không lây nhiễm	Bác sĩ	Y học dự phòng	1	1		
						Khoa Sức khoẻ môi trường - Y tế trường học	Bác sĩ	Y học dự phòng	1	2		
						Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Bác sĩ	Y học dự phòng	1	0		
9	Trung tâm Giám định y khoa	12	10	3	1	Trung tâm Giám định y khoa	Bác sĩ	Đa khoa	1	3	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024					Ghi chú	
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng		Cơ sở đào tạo
10	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn	573	501	105	27	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	chuyên khoa Tâm thần hoặc Đa khoa	1	8	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Nội	Bác sĩ	Đa khoa	2	8		
						Khoa Ngoại	Bác sĩ	Đa khoa	4	6		
						Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	1	5		
						Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng	Bác sĩ CKI	Mắt	2	7		
						Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Đa khoa	2	2		
						Khoa Tim mạch-Nội tiết	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	3		
							Bác sĩ	chuyên khoa Phục hồi chức năng hoặc Đa khoa	1			
						Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Đa khoa	2	4		
						Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ	Đa khoa	2	1		
						Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn-Dinh dưỡng	Bác sĩ	chuyên khoa Dinh dưỡng hoặc Đa khoa	2	2		
						Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Đa khoa	3	9		
						Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	Bác sĩ	Đa khoa	2	1		
11	Trung tâm y tế huyện Tuy Phước	305	277	42	7	Khoa Cấp cứu, hồi sức tích cực và Chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Ngoại, Phẫu thuật và Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Y tế công cộng, An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	2	2		

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024					Ghi chú	
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng		Cơ sở đào tạo
12	Trung tâm y tế thị xã An Nhơn	411	352	68	22	Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ	Bác sĩ	Đa khoa	1	1	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Nội	Bác sĩ	Đa khoa	1	4		
						Khoa Ngoại	Bác sĩ	Đa khoa	2	5		
						Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Đa khoa	1	4		
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	2	11		
						Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ	Đa khoa hoặc Chẩn đoán hình ảnh	1	5		
						Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	2	5		
						Trạm Y tế phường Nhơn Thành	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
						Trạm Y tế phường Nhơn Hòa	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
						Trạm Y tế xã Nhơn Khánh	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
						Trạm Y tế xã Nhơn Hạnh	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
13	Trung tâm y tế huyện Phù Cát	377	339	50	26	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ	Ngoại khoa hoặc đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	Bác sĩ	Nội khoa hoặc Đa khoa	2	4		
						Khoa Nhi	Bác sĩ	Nội khoa hoặc Đa khoa	1	2		
						Khoa Truyền Nhiễm	Bác sĩ	Nội khoa hoặc Đa khoa	1	1		
						Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ	Nội khoa hoặc Đa khoa	1	0		
						Phòng khám đa khoa khu vực Cát Minh	Bác sĩ	Nội khoa hoặc Đa khoa	1	3		
14	Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	367	335	52	18	Phòng khám đa khoa khu vực Bình Dương	Bác sĩ	Đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	2	6		
						Khoa Nội, Tư vấn và điều trị nghiện chất	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Bác sĩ	Đa khoa	1	0		

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024					Ghi chú	
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng		Cơ sở đào tạo
15	Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn	337	300	55	24	Khoa Nội - Nhi	Bác sĩ	Đa khoa	1	3	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Răng-Hàm-Mặt hoặc Đa khoa	1	4		
						Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	1	5		
						Khoa Ngoại	Bác sĩ	Đa khoa	1	4		
						Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	3		
						Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	3	6		
						Trạm y tế phường Hoài Thanh	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	0		
						Trạm y tế phường Hoài Châu	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	0		
						Trạm y tế phường Hoài Tân	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	0		
						Trạm y tế phường Hoài Xuân	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	0		
16	Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	370	342	53	20	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng	Bác sĩ	Đa khoa	1	1	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	1	4		
						Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Ngoại	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	Bác sĩ	Đa khoa	1	1		
						Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Bác sĩ	Đa khoa	1	4		
						Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
17	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	276	243	42	15	Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ	Đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Nội và điều trị nghiện chất	Bác sĩ	Đa khoa	1	1		
						Khoa Khám bệnh	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng và An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
						Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Bác sĩ	Đa khoa	1	0		
						Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Bác sĩ	Đa khoa	1	2		
						Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Bác sĩ	Y học cổ truyền	1	2		

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc được giao/theo Đề án VTVL	Số lượng người làm việc hiện có	Số bác sĩ, được sĩ hiện có	Số bác sĩ, được sĩ còn thiếu	Nhu cầu thu hút năm 2024						Ghi chú
						Tên khoa, phòng	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Số lượng	Số bác sĩ, được sĩ hiện có tại khoa, phòng	Cơ sở đào tạo	
18	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	145	122	24	9	Khoa Khám bệnh, Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, Y tế công cộng, Dinh dưỡng, An toàn thực phẩm	Bác sĩ	Y học dự phòng hoặc Đa khoa	1	1		
19	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh	205	180	29	14	Khoa Nội-Nhi-Y học cổ truyền	Bác sĩ	Đa khoa	1	4	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
						Khoa Ngoại - Liên chuyên khoa	Bác sĩ	Đa khoa	1	3		
						Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ	Đa khoa	1	1		
						Khoa Cấp cứu- Hồi sức TC và chống độc	Bác sĩ	Đa khoa	2	2		
20	Trung tâm y tế huyện An Lão	159	149	29	2	Khoa Ngoại, Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản, Răng Hàm Mặt - Mắt - Tai Mũi Họng	Bác sĩ	Đa khoa	1	2	Các cơ sở giáo dục đại học công lập	
	Tổng								175			